



CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KCN IDICO

Thời gian: từ 01/6/2025 đến 30/6/2025

Bộ phận: Môi trường

BÁO CÁO THÔNG SỐ TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG (GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH NGÀY)

Ngày	Thông số quan trắc										
	COD (mgO ₂ /l)	TSS (mg/l)	Độ màu (Pt-Co)	pH	N-NH ₄ (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	Lưu lượng đầu vào 1 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 2 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 3 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu ra (m ³ /h)	GHI CHÚ (báo vượt)
01/06	25,53	5,24	24,06	7,24	0,32	30,93	0,10	134,89	99,06	199,45	-
02/06	23,35	3,47	22,11	7,17	0,29	30,36	0,10	149,95	86,50	199,63	-
03/06	23,18	3,94	22,03	7,16	0,31	30,05	0,11	146,90	116,25	220,73	-
04/06	27,45	5,43	26,11	7,20	0,35	30,44	0,10	143,83	109,26	212,45	-
05/06	29,54	5,53	28,09	7,21	0,34	30,81	0,10	141,84	101,13	202,20	-
06/06	30,61	4,40	29,01	7,28	0,34	31,04	0,10	125,37	90,31	184,00	-
07/06	29,08	4,67	27,67	7,38	0,31	31,01	0,10	131,21	92,29	188,05	-
08/06	29,69	4,19	27,99	7,46	0,28	30,82	0,10	66,67	35,20	96,98	-
09/06	29,96	6,43	27,91	7,42	0,26	30,61	0,10	142,81	68,21	180,18	-
10/06	26,93	5,63	25,58	7,32	0,28	30,07	0,10	141,54	106,25	212,28	-
11/06	27,96	5,79	26,52	7,23	0,27	29,71	0,09	146,25	96,25	206,94	-
12/06	25,79	5,92	25,68	7,26	0,25	29,66	0,09	126,84	88,51	185,24	-
13/06	24,70	7,04	25,42	7,30	0,19	29,82	0,09	144,89	106,13	214,56	-
14/06	24,93	5,67	25,54	7,32	0,18	30,11	0,09	144,44	106,01	211,77	-
15/06	22,38	5,31	22,96	7,33	0,16	30,73	0,10	95,85	87,74	160,33	-
16/06	21,06	6,91	21,46	7,34	0,16	30,96	0,10	100,39	79,87	154,80	-
17/06	19,35	6,56	19,99	7,34	0,15	30,87	0,10	150,25	87,83	204,05	-
18/06	20,41	6,75	21,21	7,31	0,17	31,09	0,10	147,60	99,35	207,58	-
19/06	22,57	9,63	23,24	7,24	0,16	31,43	0,10	159,81	109,33	227,47	-

Ngày	Thông số quan trắc										
	COD (mgO ₂ /l)	TSS (mg/l)	Độ màu (Pt-Co)	pH	N-NH ₄ (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	Lưu lượng đầu vào 1 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 2 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 3 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu ra (m ³ /h)	GHI CHÚ (báo vượt)
20/06	20,97	9,39	21,77	7,22	0,15	31,27	0,11	194,11	131,15	278,37	-
21/06	18,44	6,09	19,28	7,15	0,16	30,85	0,11	147,87	87,94	200,35	-
22/06	19,68	4,72	20,49	7,12	0,16	30,84	11,10	31,92	96,39	125,35	-
23/06	18,99	5,60	19,78	7,10	0,15	30,69	0,10	108,92	73,67	155,14	-
24/06	17,35	7,05	18,18	7,04	0,14	30,74	0,11	139,13	102,92	200,94	-
25/06	19,73	9,89	20,65	7,09	0,16	30,83	0,12	146,86	99,44	207,03	-
26/06	20,57	8,42	21,41	7,14	0,17	30,78	0,12	163,33	113,72	231,12	-
27/06	19,06	6,51	19,88	7,09	0,16	30,40	0,11	152,01	105,70	215,86	-
28/06	17,52	6,56	18,26	7,16	0,17	30,35	0,11	129,50	97,43	190,41	-
29/06	18,38	5,47	19,18	7,23	0,20	30,45	0,12	96,86	91,87	158,80	
30/06	18,71	6,05	19,24	7,27	0,20	30,69	0,11	116,94	83,69	168,17	
QCVN 40:2011/BTNMT Cột B (Kq=0.9,Kf=0.9)	121.5	81	150	5.5 - 9	8.1	40	-	-	-	-	-